

Số: 74/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 19 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2025/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Nam H**; sinh năm 1985; Nơi thường trú: tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- *Bị đơn*: Chị **Phan Thị T**; sinh năm 1978; Nơi thường trú: tổ B, khu B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Nam H và chị Phan Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Trần Nam H và chị Phan Thị T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Nam H và chị Phan Thị T có 02 con chung là Trần Nam H1, sinh ngày 21/11/2005 và Trần Nam P, sinh ngày 30/12/2011. Hai đương sự thống nhất thỏa thuận:

Con chung Trần Nam H1 đã thành niên không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Phan Thị T được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Nam P đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Nam H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần Nam H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nam P cho chị Phan Thị T số tiền 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng/một tháng). Thời gian cấp dưỡng: kể từ tháng 6 năm 2025 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung: anh Trần Nam H và chị Phan Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh Trần Nam H và chị Phan Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Nam H tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà anh Trần Nam H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001660 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Anh Trần Nam H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân phường Cao Thắng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thủy

